

Số: 87/2020/QĐST-HNGĐ

Mỹ Đức, ngày 05 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 83/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn A, xã L, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Anh **Trần Văn M**, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn Cao Đ, xã C, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

[1] Chị Nguyễn Thị N và anh Trần Văn M tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Chương Dương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình ngày 02/3/2013 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Nguyễn Thị N** và anh **Trần Văn M** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí:

Xác nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Nnộp toàn bộ 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **2726** ngày **31/3/2020** tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội. Chị Nguyễn Thị N được hoàn trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn